TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUAN HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34 /2021/HS-ST
Ngày: 28 - 09- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lữ Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Nhất, ông Phạm Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Tiến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Dụ - Kiểm sát viên.

Vào ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 09 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Th - Sinh năm 1987, tại xã Y, huyện Q, tỉnh N; Nơi cư trú: bản Ch, xã S, huyện Q, tỉnh Th

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Phạm Thị Ng sinh năm 1956 hiện đang trú tại Y, huyện Q, tỉnh N

Bị cáo đã ly hôn chồng là Hoàng Văn H (sinh năm: 1983); bị cáo có 02 con;

Tiền án; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ 04 ngày, từ ngày 15/05/2021 đến ngày 19/05/2021; sau đó bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt);

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Vi Văn Nh – Sinh năm: 1990, có mặt

Địa chỉ: bản Ch, xã S, huyện Q, tỉnh Th

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 15/05/2021, Phòng Cảnh sát môi trường - Công an tỉnh Thanh Hóa phối hợp với Công an huyện Quan Hóa tiến hành tuần tra kiểm soát tại khu vực bản Chiềng H, xã H, huyện Q thì phát hiện một người phụ nữ điều khiển xe moto đi theo hướng từ huyện Q, tỉnh Th đến xã H, huyện Q. Tổ công tác ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra thì phát hiện người phụ nữ (khai tên là Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1987- trú tại; bản Ch, xã S, huyện Q) đang vận chuyển theo phía sau xe 02 bao bì, bên trong chưa 02 cá thể động vật đã chết, nghi là beo lửa. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng nêu trên và đưa đối tượng về trụ sở Công an xã H để làm việc.

Tại bản Kết luận giám định động vật số 411/STTNSV ngày 18/05/2021, Viện Sinh thái và Tài nguyên Sinh vật – Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận: 02 cá thể động vật đã chết kí hiệu M1, M2 gửi giám định là loài Báo lửa (beo lửa, beo vàng) có tên khoa học là *Catopuma temminckii;* có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ (ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/07/2019 của Chính phủ) và đồng thời có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm (ban hành kèm theo Nghị định 06/2019/NĐ-CP, ngày 22/01/2019 của Chính phủ); có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp CITES

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về kết quả giám định.

Ngày 19/05/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Quan Hóa đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị Th về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" theo khoản 1 Điều 244 BLHS.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận: Khoảng 06 giờ sáng ngày 15/05/2021, bị cáo đang ở nhà thì có một người đàn ông (Th khai không rõ tên tuổi, địa chỉ)

đem theo 02 con cọp lửa đã chết đến nhà Th và hỏi: "Em có mua cọp lửa không?"; Th nghe vậy liền kiểm tra cân nặng hai con cọp có khối lượng là 24,5kg (hai mươi bốn phẩy năm kilogram). Hai bên thỏa thuận giá cả, Th đồng ý việc mua bán hai con cọp với tổng số tiền là 33.200.000đ (ba mươi ba triệu hai trăm nghìn đồng). Sau khi nhận tiền và giao hàng xong thì người đàn ông liền bỏ đi; Th liền lấy 02 bao tải bỏ 02 con cọp vào. Sau đó, Th điều khiển xe máy mang biển kiểm soát 36H7-043.89 chở phía sau 02 con cọp lửa đi theo hướng từ xã S, huyện Q đến xã H, huyện Q thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật chứng như trên.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Quá trình chuẩn bị xét xử, bị cáo xuất trình bổ sung một số tài liệu, chứng cứ gồm: 01 Quyết định công nhận thuận tình ly hôn, 01 Đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, 02 đề nghị của Ban quản lý bản S, xã N; Ban quản lý bản M xã S xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo; 01 Huy chương chiến sĩ giải phóng của ông Nguyễn Văn L (bố đẻ của bị cáo) , 01 Huy chương chiến sĩ giải phóng của bà Phạm Thị Ng (mẹ đẻ của bị cáo) 01 Giấy xác nhận công dân có thành tích trong cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm ma túy năm 2021 của Công an xã S, Công an huyện Q, tỉnh Th.

Vật chứng trong vụ án gồm có:

+ 02 (hai) túi nilon niêm phong và 02 cá thể động vật đã chết kí hiệu M1, M2 được cho vào 02 (hai) túi nilon màu vàng được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, chữ viết của Đặng Huy Phương, Trịnh Hà Đức và các hình dấu của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật là mẫu vật còn lại sau giám định; hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng – Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa;

+ 01 xe moto Honda Wave RSX, biển kiểm soát 36H7-043.89, màu đen trắng, đã qua sử dụng; là tài sản tạm giữ của bị cáo khi bị bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản hợp pháp của anh Vi Văn Nh (sinh năm: 1990, trú tại: bản Ch, xã S, huyện Q, tỉnh Th), không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nhâm

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKSQH ngày 06 tháng 9 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa truy tố bị cáo Nguyễn Thị Th về tội "Vi phạm quy

định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 BLHS 2015

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội *"Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm"*

Áp dụng: điểm b khoản 1 điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 BLHS 2015

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th từ 15 đến 18 tháng tù; cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra, Đại diện Viện Kiểm sát còn đề nghị HĐXX giải quyết những vấn đề khác trong vụ án như xử lý vật chứng, án phí.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố; trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải, mong HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ để bị cáo có cơ hội cải tạo, tu dưỡng thành người công dân có ích cho xã hội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến gì. Do đó, mọi quyết định tố tụng, hành vi tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[2] *Xét hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố; lời khai của bị cáo phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã có hành vi mua bán, vận chuyển trái phép 02 cá thể beo lửa, là động vật nguy cấp, quý hiếm Nhóm IB. Do đó, đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm"* theo

điểm b khoản 1 Điều 244. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm tới chính sách bảo tồn các loài động vật quý hiếm, nguy cấp của Nhà nước; làm ảnh hưởng đến môi trường sinh thái. Bị cáo ý thức được sự ngăn cấm của pháp luật nhưng vì mục đích kiếm lời; bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm để đảm bảo răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] *Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:*

+ Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS;

+ Bố bị cáo ông Nguyễn Văn L và mẹ bị cáo bà Phạm Thị Ng có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sỹ giải phóng.

+ Bị cáo xuất trình 01 Văn bản xác nhận công dân có thành tích trong cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm ma túy trên địa bàn xã S, văn bản chỉ có xác nhận của UBND xã S, Trưởng Công an xã S, phía Công an huyện Q không phải do Trưởng Công an huyện Q ký, không có các tài liệu chứng minh kèm theo (quyết định khởi tố vụ án, quyết định khởi tố bị can….) là chưa đảm bảo tính pháp lý; nên bị cáo không đủ điều kiện hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm u khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, xét nội dung sự việc trên là thực tế, nên HĐXX cũng xem xét khi lượng hình để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo;

+ Ngoài ra, HĐXX xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, một mình phải nuôi hai con nhỏ; sinh sống tại khu vực biên giới, có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Bị cáo là nạn nhân chất độc màu da cam, có dị tật bẩm sinh; ảnh hưởng đến sức khỏe, hai con nhỏ của bị cáo cũng thường xuyên ốm đau, phải đi bệnh viện điều trị. Bị cáo được Ban quản lý bản S, xã N và bản M, xã S có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt do có đóng góp vào công tác thiện nguyện, hỗ trợ đồng bào bị ảnh hưởng bão lụt tại địa phương. Do đó, HĐXX áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS để bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp luật

[5] *Về hình phạt chính :* Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có 03 tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 01 tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 1 Điều 51 BLHS; đủ điều kiện để hưởng án treo theo Điều 2, 3 Nghị quyết 01/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán. Bị

cáo phải nuôi hai con nhỏ, nếu buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của các con. việc không bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Như vậy, HĐXX thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo hưởng án treo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đã đủ sức răn đe, phòng ngừa. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo. Mức hình phạt theo lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Từ những căn cứ nêu trên, cần áp dụng quy định tại điểm b khoản 1, Điều 244, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 BLHS 2015; xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Xét không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội; mà cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của địa phương cũng đủ để bị cáo sửa chữa lỗi lầm, cố gắng cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo phạm tội với mục đích vụ lợi nhưng thực tế chưa thu lời bất chính. Bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành án do đó căn cứ khoản 2 Điều 50 BLHS, HĐXX không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[7] *Về các tình tiết khác trong vụ án:* Bị cáo khai có hành vi mua 02 cá thể beo lửa với một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ; nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở đấu tranh, mở rộng vụ án.

Người có QLNV liên quan anh Vi Văn Nh đã nhận lại tài sản không có ý kiến gì.

[8] *Về xử lý vật chứng:*

+ 02 (hai) túi nilon niêm phong và 02 cá thể động vật đã chết kí hiệu M1, M2 được cho vào 02 (hai) túi nilon màu vàng được dán kín, niêm phong là mẫu vật còn lại sau giám định; là vật không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu tiêu hủy;

+ 01 xe moto Honda Wave RSX, biển kiểm soát 36H7-043.89, màu đen trắng, đã qua sử dụng, đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định;

[9] *Về biện pháp ngăn chặn:* Căn cứ khoản 1 Điều 125 BLTTHS, Hội đồng xét xử hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo, kể từ

ngày tuyên án

[10] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015;

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 1 Điều 125 BLTTHS 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 331, 333 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. *Tuyên:* Bị cáo **Nguyễn Thị Th** phạm tội *"Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm"*

2. *Xử phạt*: Bị cáo Nguyễn Thị Th 15(Mười lăm) tháng tù; cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng; tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Th cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện Q, tỉnh Th giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

3. *Về xử lý vật chứng:* Tuyên tịch thu tiêu hủy 02 (hai) túi nilon niêm phong và 02 cá thể động vật đã chết kí hiệu M1, M2 được cho vào 02 (hai) túi nilon màu vàng được dán kín, niêm phong là mẫu vật còn lại sau giám định;

Đặc điểm vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 09/09/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Quan Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa

4. *Về biện pháp ngăn chặn:* Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo, kể từ ngày tuyên án

5. *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Thị Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng)

án phí hình sự sơ thẩm

6. *Về quyền kháng cáo:* Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo. Người có QLNV liên quan. Bị cáo, người có QLNV liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
-Người có QLNV liên quan;
- VKSND huyện Quan Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT- CA huyện Quan Hóa;
- Đội tham mưu – CA huyện Quan Hóa;
- Lưu HSVA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lữ Thị Mai